

BÀI 9. NHẬT BẢN (tiếp theo)

(Bài 11 SGK Nâng cao)

Tiết 3. THỰC HÀNH

TÌM HIỂU VỀ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ ĐỐI NGOẠI CỦA NHẬT BẢN

(Tiết 4 SGK Nâng cao)

1. Vẽ biểu đồ.

Dựa vào bảng dưới đây, hãy :

GIÁ TRỊ XUẤT, NHẬP KHẨU CỦA NHẬT BẢN GIAI ĐOẠN 1990 – 2004

(Đơn vị : tỉ USD)

Năm	1990	1995	2000	2001	2004
Lĩnh vực					
Xuất khẩu	287,6	443,1	479,2	403,5	565,7
Nhập khẩu	235,4	335,9	379,5	349,1	454,5

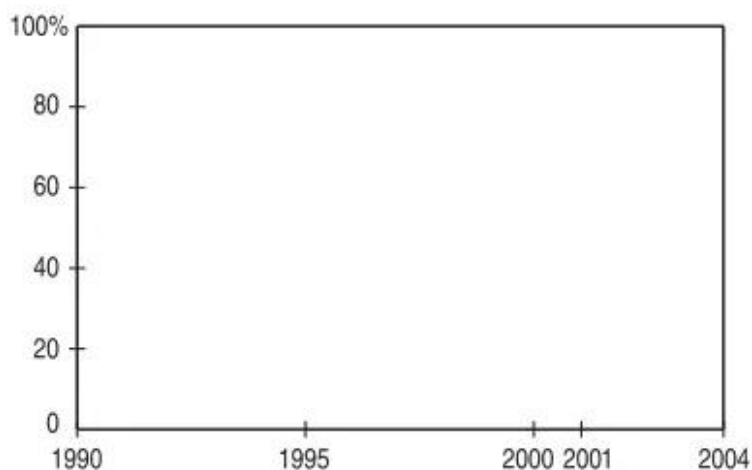
a) Tính cơ cấu xuất, nhập khẩu của Nhật Bản và điền vào bảng.

CƠ CẤU XUẤT, NHẬP KHẨU CỦA NHẬT BẢN GIAI ĐOẠN 1990 — 2004

(Đơn vị : %)

Lĩnh vực \ Năm	1990	1995	2000	2001	2004
Xuất khẩu					
Nhập khẩu					

b) Vẽ biểu đồ thể hiện sự thay đổi trong cơ cấu xuất, nhập khẩu của Nhật Bản trong giai đoạn 1990 – 2004.



Biểu đồ cơ cấu xuất, nhập khẩu của Nhật Bản giai đoạn 1990 – 2004

2. Nhận xét hoạt động kinh tế đối ngoại của Nhật Bản.

HOẠT ĐỘNG KINH TẾ ĐỐI NGOẠI CỦA NHẬT BẢN

Hoạt động	Đặc điểm nổi bật
Xuất khẩu
Nhập khẩu

Hoạt động	Đặc điểm nổi bật
Bán hàng thương mại
Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)
Viện trợ phát triển chính thức (ODA)

Nhận xét chung :

.....

.....

.....

.....

.....